

NGUỒN LỰC THÔNG TIN PHỤC VỤ NGƯỜI DÙNG TIN KHIẾM THỊ TRONG HỆ THỐNG THƯ VIỆN CÔNG CỘNG VIỆT NAM

Nguyễn Thị Ngà*

Tóm tắt: Bài viết đề cập đến vai trò của các thư viện trong việc giúp người khiếm thị thỏa mãn nhu cầu tin, hòa nhập cộng đồng và các loại sản phẩm, nguồn tin đặc biệt dành cho người dùng tin khiếm thị trong các thư viện công cộng Việt Nam.

A. Đặt vấn đề

Người khiếm thị (NKT) là người bị hạn chế về chức năng thị giác. Tuy nhiên, họ có nhu cầu sử dụng thông tin phục vụ mục đích thông tin, giải trí, lao động, nghiên cứu khoa học... của mình nên họ trở thành một bộ phận người dùng tin (NDT) trong các cơ quan thông tin - thư viện (CQTT-TV), đó là người dùng tin khiếm thị (NDTKT). Người dùng tin khiếm thị có thể là một cá nhân, một nhóm hay tập thể, tổ chức hội người mù, hội người khiếm thị sử dụng nguồn lực thông tin và các sản phẩm, dịch vụ thông tin thư viện để thỏa mãn nhu cầu tin của mình.

Cũng như những người dùng tin bình thường, NDTKT cũng có nhu cầu tin luôn thay đổi và phát triển. Nhu cầu tin của họ bị chi phối bởi nhiều yếu tố, trong đó, đáng chú ý là các yếu tố như điều kiện kinh tế - xã hội, lứa tuổi, trình độ, giới tính, nghề nghiệp, nhân cách và sở thích cá nhân của NKT.

Mỗi CQTT-TV cần nghiên cứu thật kỹ để am hiểu về nhu cầu tin của NDTKT, từ đó có thể thỏa mãn và đáp ứng cao nhất nhu cầu tin cho họ, giúp nâng cao tính phổ cập của mình tới tất cả các đối tượng NDT, đồng thời bổ sung, tạo ra các nguồn tin, tạo ra các sản phẩm và dịch vụ thông tin phù hợp với từng đối tượng NDTKT; góp phần thực hiện chính sách về giáo dục hòa nhập của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thông qua việc thỏa mãn nhu cầu tin của NDTKT, CQTT-TV đã góp phần giúp NKT cập nhật thông tin, tri thức, đáp ứng yêu cầu và đòi hỏi ở những vị trí công việc mà họ đang đảm nhận; giúp NKT hòa nhập cộng đồng tốt hơn.

Người khiếm thị là người khó hoặc không sử dụng được thị giác để tiếp nhận thông tin. Do đó, các CQTT-TV trong quá trình tạo ra các sản phẩm thông tin dành cho NKT cần đặc biệt chú ý đến đặc điểm này để sản phẩm được tạo ra phải giúp cho NKT tiếp nhận được thông tin một cách rõ ràng (thông qua thính giác, vị giác, khứu giác và xúc giác, trong đó, thính giác và xúc giác cần được chú ý nhiều hơn), vì sản phẩm thông tin dành cho NKT là **cầu nối** giữa NDTKT với các nguồn lực thông tin của một hoặc nhiều CQTT-TV. Sản phẩm thông tin thư viện dành cho người NKT là sản phẩm thông tin đặc thù, đặc biệt.

* Thạc sĩ, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.

B. Nội dung

Ở Việt Nam, từ thập niên 80 của thế kỷ trước, cùng với sự phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào các lĩnh vực xã hội, trong đó có lĩnh vực thư viện, đã tạo ra một bước ngoặt mới cho NKT. Thời điểm này, các thư viện Việt Nam vẫn chưa có dịch vụ cho NKT, do đó, Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch) đã đầu tư thí điểm 02 phòng đọc cho NKT tại Thư viện Hà Nội và Thư viện Khoa học tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh thông qua “Chương trình quốc gia Mục tiêu về Văn hóa”. Đây chính là hoạt động khởi xướng đầu tiên về dịch vụ cho NKT tại hệ thống thư viện công cộng tại Việt Nam. Hiện nay, hầu hết các thư viện công cộng ở Việt Nam đã thiết lập dịch vụ cho NDTKT thông qua việc phục vụ tại chỗ và luân chuyển tài liệu đến các Hội người mù địa phương.

Hiện nay, thực hiện chủ trương chính sách chung của Đảng và Nhà nước về NKT, bằng việc tạo ra các sản phẩm thông tin thư viện dành cho NKT, các CQTT-TV đã góp phần không nhỏ trong việc rút ngắn khoảng cách giữa NKT và người bình thường, giúp NKT sống hòa nhập cộng đồng, đó là các sản phẩm đặc biệt, gồm:

1. Tài liệu/ sách chữ đại/ chữ lớn/ chữ phóng to

Đây là dạng tài liệu có cỡ chữ lớn hơn nhiều lần so với cỡ chữ in ấn trong các tài liệu thông thường. Chữ viết ở đây được chú trọng đến cách trình bày sao cho độ dày của chữ, khoảng cách và độ nét của các ký tự phù hợp với NDTKT. Hơn thế, khoảng cách giữa các dòng, độ tương phản giữa chữ viết và nền đảm bảo rõ và dễ dàng đọc.

Dạng tài liệu này là dạng tài liệu vô cùng quan trọng với NKT là người bị giảm thị lực, có thể được trình bày trên giấy truyền thống hoặc có thể đọc trên phần mềm đọc màn hình.

2. Tài liệu/ sách in nổi

Dạng tài liệu này gồm: tài liệu / sách in nổi bằng chữ Braille, nhạc Braille, chữ Moon, sơ đồ, bản đồ, biểu đồ nổi nhưng phần lớn là tài liệu in chữ nổi Braille.

3. Mô hình

Mô hình vốn là loại đồ chơi thường dùng cho trẻ em. Tuy nhiên, đối với NKT, việc cảm nhận các sự vật thông qua xúc giác - chính là việc cảm nhận sự việc thông qua mô hình là vô cùng hữu ích và thiết thực. Các sự vật được mô hình hóa để giúp cho NKT cảm nhận được thường là các loại rau, củ, quả, các loại cây hay các vật dụng, các con vật, máy móc và thậm chí là các bộ phận cơ thể con người...

Việc các CQTT-TV bổ sung các mô hình để phục vụ NDTKT - đặc biệt với NDTKT là trẻ em - có ý nghĩa vô cùng quan trọng, vì nó giúp cho NDTKT có thể thông qua xúc giác của mình để cảm nhận được hình dáng của các sự vật. Đối với các thư viện có NDTKT là trẻ em (thư viện công cộng, thư viện trường dành cho trẻ em khuyết tật, trung tâm giáo dục đặc biệt dành cho trẻ em khuyết tật), đây là một loại nguồn tin quan trọng, tạo ra môi trường học mà chơi, giúp cho trẻ em khiếm thị có thể mạnh dạn hơn và nhanh chóng hòa nhập cộng đồng.

4. Sách minh họa nổi – Sách xúc giác (Tactile book)

Đây là một loại nguồn tin đặc biệt, được sáng tạo ra bởi các cán bộ thư viện của Việt Nam, giúp NDTKT có thể dùng tay để phân biệt các hình khối (hình vuông, hình chữ nhật, hình bình hành, hình tròn, tam giác vuông, tam giác nhọn, tam giác tù...). Họ dùng các chất liệu như nhựa, kim loại, đồng, nhôm... tạo ra các hình khối và đính các hình khối này vào tài liệu để giúp NDTKT thông qua xúc giác, cảm nhận được chính xác hơn về các sự vật.

5. Họa đồ / Bản đồ / Biểu đồ nổi

Đây là loại tài liệu sử dụng giấy phòng cảm ứng nhiệt Heater để ghi thông tin, sử dụng máy đọc hình ảnh nổi để làm phòng giấy. Do phần giấy biểu thị thông tin cần nhận biết được làm phòng lên, nên loại hình vật mang tin này đòi hỏi kỹ thuật bảo quản cao để đảm bảo phần giấy bị phòng không bị hỏng.

6. Tài liệu / Sách nói

Đây là loại hình tài liệu được NDTKT sử dụng nhiều nhất, gồm băng cassette, băng sách nói, báo và tạp chí nói, đĩa CD.

* *Băng cassette*

Băng cassette là vật mang tin thông dụng và quan trọng nhất cho người mù hoàn toàn hay chỉ còn một chút thị lực trong việc tiếp nhận thông tin. Do đó, hầu hết NDTKT khi đến CQTT-TV đều có nhu cầu được sử dụng loại hình tài liệu này. Đây là loại sản phẩm hữu ích cho NDTKT vì họ tiếp nhận thông tin thông qua thính giác, đồng thời, khi NDT muốn nghe lại một đoạn thông tin trong cả bài thì chỉ việc tua lại, rất đơn giản. Đây là loại hình tài liệu tỏ ra hữu hiệu trong hỗ trợ NDTKT khi học ngoại ngữ. Hầu hết các thư viện có phục vụ NDTKT đều sử dụng loại hình tài liệu này để đáp ứng nhu cầu tin của NDTKT. Loại hình tài liệu này tuy dễ sử dụng nhưng lại gặp khó khăn trong bảo quản, vì chúng dễ bị mốc và dễ bị rớt trong quá trình sử dụng.

* *Băng sách nói*

Dựa trên thành tựu của băng cassette, các nhà xuất bản, các CQTT-TV đã tạo ra băng sách nói để phục vụ NKT. Với các thư viện, họ chủ động lựa chọn các tài liệu có giá trị, chọn người có chất giọng chuẩn, tổ chức đọc và ghi âm lại nội dung của các tài liệu đó để phục vụ NDTKT. Phương pháp này đã giúp cho các CQTT-TV có thêm được nhiều tài liệu có giá trị để phục vụ NDTKT mà không phụ thuộc vào thị trường xuất bản. Ngoài ra, với những NDTKT có nhu cầu, một số thư viện có phục vụ NDTKT còn nhận đọc và ghi âm lại những tài liệu theo yêu cầu của NDTKT.

* *Báo và tạp chí nói*

Báo và tạp chí nói là loại hình tài liệu xuất bản định kỳ khá phổ biến hiện nay để phục vụ NKT. Từ các loại báo, tạp chí in, các đơn vị sản xuất tiến hành chuyển dạng tài liệu thành băng cassette để phục vụ NKT. Tuy nhiên, chỉ chuyển dạng những bài báo, tạp chí có giá trị, mang tính học thuật cao và có tính thời sự.

* *Đĩa CD*

CD dùng cho NKT được gọi là CD DAISY (Digital Accessible Information System – Hệ thống tiếp cận thông tin kỹ thuật số). Đĩa CD này dùng kỹ thuật nén MP3 để ghi thông tin. Một đĩa CD thông thường có thể chứa được nội dung của cả

một cuốn sách dày. Để khai thác đĩa CD DAISY cần có thiết bị phát sóng hoặc máy vi tính chuyên biệt được cài đặt phần mềm DAISY. Loại sách nói này có chia nhỏ phần nội dung để thuận tiện cho người khai thác.

Ở Việt Nam, một số thư viện, Hội người mù tiến hành xuất bản đĩa CD DAISY để đáp ứng nhu cầu thông tin của NKT. Đĩa CD còn được nhiều đơn vị đứng ra sản xuất với nội dung phong phú như các bản nhạc, bài hát, các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị, giáo trình học ngoại ngữ...

• **Bằng hình có thuyết minh, mô tả hình ảnh**

Viện Hoàng gia nghiên cứu người mù của Anh đã phát minh ra loại hình tài liệu này để phục vụ tốt hơn cho NKT. Khi sử dụng loại hình tài liệu này, người dùng tin có thể dùng đầu đọc video bình thường để nghe thuyết minh cho tất cả các cảnh đang diễn ra trên màn hình. Tài liệu này ở Việt Nam chưa sản xuất, nhưng một số thư viện vẫn có được tài liệu thông qua sự tài trợ của các tổ chức quốc tế dành cho NKT.

7. Các phần mềm máy tính dành cho người khiếm thị

Hiện nay, các thư viện công cộng ở Việt Nam cung cấp cho NDTKT các phần mềm chuyên biệt dành cho NKT, đó là:

- **Phần mềm đọc sách nói trên máy tính (Playback)**

Phần mềm đọc sách nói trên máy tính Playback là phần mềm được Thư viện Khoa học tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh và Quỹ Force (Hà Lan) xây dựng nhằm mục đích hỗ trợ cho các thư viện công cộng để phục vụ NDTKT miễn phí. Hầu hết các thư viện tỉnh ở Việt Nam đều cài đặt phần mềm này trên máy tính để phục vụ và đáp ứng nhu cầu tin của NDTKT khi họ có nhu cầu.

- **Phần mềm hỗ trợ người khiếm thị đọc sách AMIS2.5**

AMIS là phần mềm do tập đoàn DAISY tạo lập, được Việt hóa để sử dụng ở Việt thuận lợi.

Đây là phần mềm đọc sách nói kỹ thuật số với hệ thống thông tin đa phương tiện theo chuẩn DAISY. AMIS là chương trình tự thuyết minh bằng tiếng nói, giúp người khiếm thị không cần phải sử dụng thêm bất cứ phần mềm đọc màn hình chuyên dụng nào khi sử dụng AMIS. Chương trình này hỗ trợ NKT thông qua việc đem tới cho họ nhiều kiểu tương tác với sách DAISY như điều hướng khi đọc thông qua các phím nóng; nghe đọc sách và tự đọc sách thông qua chữ nổi Braille trên màn hình nổi hoặc chữ thường. AMIS còn có khả năng chọn giọng nói, tổng hợp tiếng nói của Windows XP vào hộp thoại sở thích, nó cho phép người dùng dễ dàng điều chỉnh giao diện và quá trình hoạt động của phần mềm theo ý muốn của mình như tự chọn ngôn ngữ trong giao diện, trạng thái màn hình, và hỗ trợ tốt các thiết bị ngoại vi của máy tính và màn hình nổi.

Phần mềm này miễn phí và được sử dụng rộng rãi ở nhiều nước trên thế giới và ở Việt Nam. Người dùng có thể tải miễn phí phần mềm này bằng tiếng Việt về máy tính cá nhân của mình tại địa chỉ:

<http://www.echip.com.vn/echiproot/images/2006/72tc/pmm2.ipg>

Ngoài ra, ở Việt Nam, còn có các phần mềm dành cho NKT như:

- Phần mềm Sao Mai Web Browser 4.01 (SMWB)
- Phần mềm Nguyễn Đình Chiểu
- Phần mềm VMV (Vi người Mù Việt)
- Phần mềm MATA
- Phần mềm Mata Grammar in Use

8. Website dành cho người khiếm thị

Người khiếm thị gặp rất nhiều khó khăn, thậm chí không thể sử dụng các website thông thường để tiếp cận thông tin. Do đó, cần có các website dành riêng cho NKT.

Hiện nay, trên thế giới có nhiều website dành cho người khuyết tật, đa dạng về hình thức và phong phú về nội dung, ví dụ như:

<http://www.ptu.dk>

<http://www.mcnv.nl>

<http://www.vnah-hev.org>

<http://www.rnib.org.uk>

<http://www.calibre.org.uk>

<http://www.tnauk.org.uk>

<http://www.islington.gov.uk>

<http://www.handicapvietnam.org>

Ở Việt Nam, trang thông tin điện tử của Ban điều phối các hoạt động hỗ trợ người tàn tật Việt Nam (NCCD) là một nguồn tin điện tử vô cùng có ý nghĩa với người khuyết tật nói chung trong đó có người khiếm thị.

Trang thông tin NCCD có các chuyên mục chính là: giới thiệu về cơ cấu tổ chức, giới thiệu về hoạt động của đơn vị; tin tức – sự kiện; gương người tốt việc tốt; văn bản chính sách; các lĩnh vực ưu tiên; thông tin hữu ích. Ngoài ra còn có hệ thống thông tin phản hồi và địa chỉ cần giúp đỡ, các trang video clip...

Ở Việt Nam có thể kể đến một số website đã hỗ trợ rất nhiều cho NKT khi tiếp cận thông tin, đó là:

<http://www.tamhonvietnam.net>

<http://www.nghilucsong.net>

<http://www.brec.nhanai.vn>

<http://www.nguoikhuyetat.vietnamgateway.org>

<http://www.drdvietnam.com/vi/elibrary>

<http://www.dphanoi.org.vn>

<http://www.vabed.org.vn>

<http://www.tapchihuongnghiep.com.vn>

<http://www.forum.wso.net>

<http://www.nguoibaotro.vn>

<http://www.cuutrotreemtantat.com.vn>

<http://www.cenforchil.org.vn>

<http://www.nccd.molisa.gov.vn>

<http://www.thuvienhanoi.org.vn>

<http://www.gslhcm.org.vn>

<http://www.ideavietnam.org>

Các thư viện công cộng có phục vụ NKT thông qua hệ thống mạng máy tính của mình đều có thể giúp NDTKT kết nối được đến các website này khi NDT yêu cầu.

Qua thực tế phục vụ, có thể nhận thấy, việc chủ động tạo ra các sản phẩm thông tin và mở rộng dịch vụ thông tin phục vụ NDTKT tại các thư viện công cộng đã đạt được những thành công đáng ghi nhận, giúp NKT nhanh chóng tiếp cận được nguồn tin họ cần và từ đó giúp họ hòa nhập cộng đồng. Và để đáp ứng tốt hơn nhu cầu tin của NDTKT, các thư viện công cộng cần nâng cao hơn nữa chất lượng dịch vụ đọc tại chỗ

cũng như mượn về nhà và phục vụ lưu động NDTKT; tăng số lượng sản phẩm cho NKT, giúp NDTKT dễ dàng truy cập vào nguồn lực thông tin của thư viện; đẩy mạnh việc xây dựng CSDL đồ họa nổi; lựa chọn trong nguồn lực thông tin của mình những nguồn tin phù hợp và có giá trị đối với NDTKT để chuyển dạng tài liệu sang dạng thức phù hợp với khả năng khai thác của NDTKT; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ mới để tạo ra ngày càng nhiều các sản phẩm thông tin cho NKT; tăng cường hợp tác với các tổ chức khác nhằm chia sẻ sản phẩm thông tin cho NKT; tổ chức các đợt tập huấn và chia sẻ kinh nghiệm giữa các cơ quan, tổ chức cùng lĩnh vực...

C. KẾT LUẬN

Sản phẩm và dịch vụ cho NKT trong các thư viện công cộng Việt Nam đã mang đến rất nhiều lợi ích cho NKT Việt Nam. Có thể thấy, nguồn tin và các sản phẩm phục vụ người dùng tin khiếm thị đang được cả xã hội và các thư viện quan tâm đặc biệt. Với mong muốn giúp người dùng tin khuyết tật có điều kiện để hòa nhập vào cộng đồng và xã hội một cách tốt nhất, bằng việc tăng cường các nguồn tin đặc thù phục vụ NDTKT, cũng như chủ động bổ sung hoặc tạo lập ra các sản phẩm thông tin đặc thù phục vụ NDTKT, hiện nay, các CQTT-TV ở Việt Nam nói chung và hệ thống thư viện công cộng nói riêng, đều có chính sách phục vụ riêng NDTKT, tạo điều kiện tốt nhất cho họ khi đến CQTT-TV để khai thác và sử dụng thông tin, đáp ứng ngày càng cao nhu cầu tin của nhóm người dùng tin đặc biệt này, cũng là thực hiện nhiệm vụ chính trị được Đảng và Nhà nước giao cho.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoàng Tô Uyên (2006), *Mở rộng dịch vụ cho người khiếm thị trong hệ thống các thư viện công cộng ở Việt Nam*, Luận văn thạc sỹ.
2. Nguyễn Trọng Phượng (2009), *Thư viện dành cho người khiếm thị*, Tạp chí Thư viện Việt Nam, (19).
3. *Báo cáo hiện trạng và tiềm năng sản xuất tài liệu thay thế cho người khiếm thị*, Thư viện Hà Nội, 2010.
4. Trần Danh Thuận (2005), *Hỗ trợ thư viện công cộng ở Việt Nam: Nâng cao chất lượng phục vụ bạn đọc người khiếm thị*, Tạp chí Văn hóa, (1134)
5. Trần Mạnh Tuấn, (1998). *Sản phẩm và dịch vụ thông tin, thư viện*.
6. Trần Thị Thanh Vân (2011), *Tìm hiểu các loại hình sản phẩm và dịch vụ thông tin thông tin phục vụ người khiếm thị trên thế giới*, Tạp chí Thư viện, (4)
7. Vĩnh Quốc Bảo (2009), *Mở rộng dịch vụ và sản phẩm thông tin cho người khiếm thị tại Thư viện Khoa học tổng hợp và hệ thống thư viện công cộng Việt Nam*, Kỷ yếu Đại hội Cán bộ thư viện các nước Đông Nam Á lần thứ 14, (tr.115-125).